

## ĐÂY MÙA THU TỐI

XUÂN DIỆU

### TIỂU DẪN

*Đây mùa thu tối* là bài thơ viết về đề tài quen thuộc là mùa thu và vẫn dùng nhiều thi liệu truyền thống. Nhưng tác giả đã gửi vào đó những cảm xúc mới, đồng thời có nhiều cách tân táo bạo trong xử lý thi liệu, trong diễn đạt,... Chính vì vậy bài thơ vẫn được xem là một thành công xuất sắc, tiêu biểu cho hồn thơ của nhà thơ mới Xuân Diệu.

\*  
\* \*

*Rặng liêu diu hiu đứng chịu tang,  
Tóc buôn buông xuống lệ ngàn hàng ;  
Đây mùa thu tối –mùa thu tối  
Với áo mơ phai<sup>(1)</sup> dệt lá vàng.*

*Hơn một<sup>(2)</sup> loài hoa đã rụng cánh,  
Trong vườn sắc đỏ rũa<sup>(3)</sup> màu xanh ;  
Những luồng run rẩy rung rinh lá...  
Đôi nhánh khô gầy xương mỏng manh.*

---

(1) *Mơ phai* : màu sắc mờ ảo, phai nhạt, mơ hồ. Trong câu thơ này có thể hiểu là sắc vàng mơ, sắc vàng phai.

(2) *Hơn một* : không ít, một số (chữ ảnh hưởng cách nói trong tiếng Pháp).

(3) *Rũa* : mài mòn. Theo tác giả *Thi nhân Việt Nam*, lúc đầu Xuân Diệu viết là "rũa" nghĩa là sắc đỏ xung đột với màu xanh, làm mất vẻ đẹp toàn vẹn của màu xanh. Về sau, tác giả đã sửa thành "rũa". *Sắc đỏ rũa màu xanh* : có thể hiểu là sắc đỏ mài mòn sắc xanh, còn sắc xanh phai nhạt dần.

*Thỉnh thoảng nàng trắng tự ngẩn ngơ<sup>(1)</sup> ...  
Non xa khói sương<sup>(2)</sup> nhạt sương mờ ...  
Đã nghe rét muốt luôn trong gió ...  
Đã vắng người sang những chuyến đò ...*

*Mây vẫn<sup>(3)</sup> từng không, chim bay đi.  
Khí trời u uất hận chia li.  
Ít nhiều thiếu nữ buồn không nói  
Tựa cửa nhìn xa, nghê ngợi gì.*

*(Tuyển tập Xuân Diệu, tập I : Thơ, NXB Văn học,  
Hà Nội, 1983)*

### HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM

1. Đọc toàn bộ bài thơ và tìm hiểu trình tự triển khai mạch thơ.
2. Phân tích những cảm nhận tinh tế của nhà thơ về thiên nhiên trong thời điểm giao mùa, từ hạ sang thu.
3. Thủ pháp lấy âm trong các câu thơ sau có hiệu quả nghệ thuật như thế nào ?
  - *Rặng liêu đều hiu đường chịu tang,*  
*Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng ;*
  - *Những luồng run rẩy rung rinh lá ...*
4. Anh (chị) có nhận xét gì về cách cảm nhận thiên nhiên của Xuân Diệu qua những hình ảnh :
  - *Rặng liêu đều hiu đường chịu tang,*  
*Tóc buồn buông xuống lệ ngàn hàng ;*
  - [...] mùa thu tối  
*Với áo mơ phai dệt lá vàng.*
  - *Thỉnh thoảng nàng trắng tự ngẩn ngơ...*

(1) *Tự ngẩn ngơ* : ngẩn ngơ một mình, ngẩn ngơ về chính mình, vì một duyên cớ mơ hồ nào đó.

(2) *Khói sương* : bắt đầu.

(3) *Vẫn* : cuộn nổi lên ; *mây vẫn* : ý nói mây từng gọn cuộn nổi lên trên tầng không.

# THƠ DUYÊN

XUÂN DIỆU

## TIỂU DẪN

Thơ duyên là một trong những tác phẩm tiêu biểu nhất của hồn thơ Xuân Diệu mà "sự bồng bột [...] biểu hiện ra một cách đầy đủ hơn cả trong những rung động tinh vi" (Hoài Thanh).

\*  
\* \* \*

*Chiều mộng hoà thơ trên nhánh duyên,  
Cây me rêu rít cắp chim chuyền.  
Đỗ trời xanh ngọc qua muôn lá,  
Thu đến – nỗi nỗi động tiếng huyền<sup>(1)</sup>.*

*Con đường nhỏ nhỏ, gió xiêu xiêu  
Lá lả cành hoang, nắng trở chiều ;  
Buổi ấy lòng ta nghe ý bạn  
Lần đầu rung động nỗi thương yêu.*

*Em bước đi êm nhiên không vướng chân,  
Anh đã lung đùng chẳng theo gần  
Vô tâm – nhưng giữa bài thơ dịu  
Anh với em như một cắp vẫn.*

*Mây biếc về đâu bay gấp gấp  
Con cò trên ruộng cánh phân vân  
Chim nghe trời rộng giang thêm cánh  
Hoa lạnh chiều thưa sương xuống dần.*

---

(1) *Tiếng huyền* : tiếng đàn. Ở đây, tác giả muốn nói tiếng nhạc của thiên nhiên tạo nên bởi sự hòa hợp giữa tiếng chim hót, tiếng gió thổi, tiếng lá reo, v.v.

*Ai hay tuy lặng bước thu êm  
Tuy chẳng bằng nhân<sup>(1)</sup> gặt tổ ni êm  
Trong thấy chiêu hôm ngơ ngẩn vậy  
Lòng anh thời đã cưới<sup>(2)</sup> lòng em.*

*(Tổng tập văn học Việt Nam, tập 27,  
NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1990)*

## HƯỚNG DẪN ĐỌC THÊM

1. Anh (chị) có nhận xét gì về đặc điểm của thế giới hình tượng trong bài thơ hiện lên qua cặp mắt trẻ trung và đa tình của Xuân Diệu ? (Chú ý : mọi sự vật từ trời đất, cỏ cây, chim muông đến con người đều như hòa hợp và giao cảm với nhau). Từ nhận xét đó, anh (chị) hiểu nghĩa chữ "duyên" ở nhan đề bài thơ như thế nào ?
2. Đọc kĩ hai khổ đầu của bài thơ và phân tích vẻ đẹp đầy thơ mộng của cảnh chiêu thu được tác giả cảm nhận và diễn tả một cách rất tinh vi.
3. Ở khổ ba của bài thơ, anh (chị) hiểu quan hệ giữa "anh" và "em" như thế nào mà tác giả lại viết : "Em bước đi không vuông chéo - Anh đi lững lững chẳng theo gần" ? Từ "lững lững" có thể thay bằng một từ khác hoàn toàn đồng nghĩa được không ?
4. Hãy phân tích sự cảm nhận hết sức tinh tế của nhà thơ đối với cảnh vật thiên nhiên được diễn đạt qua hai câu thơ : "Con cò trên ruộng cánh phân vân" và "Chim nghe trời rồng giang thêm cánh".
5. Anh (chị) hiểu thế nào về hai câu cuối của bài thơ : "Trong thấy chiêu hôm ngơ ngẩn vậy - Lòng anh thời đã cưới lòng em" ?
6. Trong *Thi nhân Việt Nam*, Hoài Thanh so sánh hình ảnh con cò trong thơ Xuân Diệu ("Mây biếc về đâu bay gấp gấp - Con cò trên ruộng cánh phân vân") với hình ảnh con cò trong thơ Vương Bột thời Đường, Trung Quốc : "Lạc hà dữ cò lộ tê phi - Thu thuỷ cộng trường thiên nhất sắc" (Ráng chiêu và con cò cô đơn cùng bay - Nước thu và bầu trời một màu), để đưa ra nhận định : "Từ con cò của Vương Bột lặng lẽ bay với ráng chiêu đến con cò của Xuân Diệu không bay mà cánh phân vân, có sự cách biệt của hơn một ngàn năm và của hai thế giới".

(1) *Bằng nhân* : người làm媒 cho trai gái lấy nhau.

(2) *Cưới* : Ở đây tác giả dùng từ "cưới" theo nghĩa mô phỏng tiếng Pháp. Trong tiếng Pháp, *cưới* (*marier*), không chỉ có nghĩa là kết hôn giữa nam và nữ mà còn có ý nghĩa là gắn kết, hòa hợp giữa các sự vật, màu sắc hay lòng người...

Nhận định trên của Hoài Thanh gợi cho anh (chị) suy nghĩ gì về hiện tượng "phân vân" nơi cánh cò trong câu thơ Xuân Diệu ? (Gợi ý : Hồn thơ xưa thường yên tĩnh, chưa biết đến trạng thái cò đơn, run rẩy, bâng khuâng của *cái tôi* cá nhân trước vũ trụ và cuộc đời để truyền vào cảnh vật như các nhà thơ mới sau này).